

Bản án số: 02/2024/HS-PT/NCTN
Ngày: 29-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;
Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Ly và bà Đậu Thị Quy ;
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thục Uyên, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLPT-HS-NCTN ngày 02 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Anh H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Anh H**, sinh ngày 12/11/1976; nơi cư trú: Số 27 Nguyễn Thế Bảo, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Nhân viên dược; trình độ học vấn: Đại học; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mỹ (đã chết), con bà Dương Thị Kim Khôi (đã chết); có vợ: Trần Thị Mỹ Nhung, sinh năm 1982; có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Thị Mỹ Huệ, là Luật sư Văn phòng luật sư Dân Phúc, thuộc đoàn luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

Người bị hại: Huỳnh Vũ Yến Nh, sinh ngày 27/5/2010; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Kim Triều, sinh năm 1970 và bà Võ Thị Xuân Thủy, sinh năm 1977; cùng cư trú tại: Thôn Đồng Môn, xã An Hòa Hải, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; ông Triều, bà Thủy có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Lê Thị Hồng Diễm – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 13/5/2023, Nguyễn Anh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1 – 175.36 từ Thành phố Tuy Hòa đến xã An Hòa Hải, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên để tìm “Homestay Tuấn”. Do không biết đường nên H vào nhà ở của vợ chồng anh Huỳnh Kim Triều, chị Võ Thị Xuân Thủy tại thôn Đồng Môn, xã An Hòa Hải, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên để hỏi đường thì lúc này có Huỳnh Vũ Yến Nh, sinh ngày 27/5/2010 và Huỳnh Gia Huy, sinh ngày 19/01/2018 là con của vợ chồng anh Triều ở nhà nên H hỏi Nh “Có cha mẹ ở nhà không”. Khi biết cha mẹ cháu Nh không có ở nhà và thấy cháu Nh dễ thương nên H muốn hôn Nh. H đến dùng hai tay ôm Nh sát vào người rồi dùng miệng hôn má của Nh nhiều cái, Nh nói “Thôi đi chú, thả cháu ra”, nhưng H không thả và hôn nhiều cái vào má thì Nh dùng tay đẩy H ra, Nh vào phòng lấy điện thoại để gọi cho cha ruột thì H đi theo ngồi bên cạnh và kéo Nh vào người H nhưng Nh đẩy ra rồi bỏ ra sau bếp để rửa mặt, H đi theo dùng hai tay sờ vào má và miệng hôn nhiều cái vào má, cổ Nh. Nh nói “mẹ con về”. Lúc này bà Võ Thị Xuân Thủy điều khiển xe mô tô về, nghe tiếng xe, H sợ bị phát hiện nên ra lấy xe mô tô bỏ đi. Bà Thủy báo cáo sự việc cho Công an xã An Hòa Hải.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường số tiền 38.000.000đ (*Ba mươi tám triệu đồng*). Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại đã nhận đủ số tiền do bị cáo bồi thường, không yêu cầu thêm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An đã tuyên: Bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/01/2024 bị cáo Nguyễn Anh H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo;

Ngày 18/01/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Kim Triều, bà Võ Thị Xuân Thủy có đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Toà xem xét tài liệu, chứng cứ do bị cáo cung cấp; áp dụng Điều

357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo 03 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình phối hợp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

-Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo nộp các tài liệu, chứng cứ mới; điều kiện của bị cáo được hưởng án treo, nên đề nghị Tòa xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

-Bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; trình bày về hoàn cảnh vợ bị cáo bị tai nạn chấn thương gây cột sống, mất khả năng lao động, hiện tại bị liệt chân, nên bị cáo xin được hưởng án treo để chăm sóc vợ và con nhỏ.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Người đại diện hợp pháp của bị hại: Giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa xem xét theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Anh H tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 03 tháng tù là phù hợp, không nặng.

Tuy nhiên, xét các tài liệu, chứng cứ mới do bị cáo nộp tại tòa cấp phúc thẩm, gồm: Các chứng từ, hóa đơn điều trị, giấy nhập viện, xuất viện của vợ bị cáo là chị Trần Thị Mỹ Nhung bị tai nạn, gây chấn thương gây nhều mảnh L1 cột sống, gây chèn ép thần kinh, liệt một phần hai chân. Xét thấy, hiện tại bị cáo

phải chăm sóc vợ bị bệnh tật và chăm sóc con nhỏ; bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Trường hợp của bị cáo là đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại, chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình phối hợp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo và kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Sửa bản án hình sơ thẩm số 02/2024/HS-ST, ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 146; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 5 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh H 03 (Ba) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 29/3/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Anh H cho Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Tuy Hòa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Anh H thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo thực hiện theo Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Anh H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- TAND huyện Tuy An (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Phòng KTNV-THA (1);
- CA huyện Tuy An(1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng khác (1);
- Lưu án văn (1), lưu hồ sơ (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Quang